

Mẫu giấy 1

Ban hành kèm theo Thông tư số 14/2012/TT-BNNPTNT ngày 27 tháng 3 năm 2012.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP KIỂM DỊCH THỰC VẬT NHẬP KHẨU

Số :

Kính gửi:.....

Tổ chức, cá nhân:.....

Địa chỉ:.....

Điện thoại:

Đề nghị quý cơ quan cấp Giấy phép kiểm dịch thực vật nhập khẩu cho lô vật thể dưới đây của cơ quan chúng tôi:

Tên vật thể:

Tên khoa học :

Khối lượng :

Số lượng:

Phương thức đóng gói :

Vùng sản xuất :

Nước xuất khẩu :

Phương tiện vận chuyển :

Cửa khẩu nhập :

Địa điểm sử dụng :

.....

Thời gian lô vật thể nhập khẩu :

Hồ sơ kèm theo :

Vào sổ số :ngày ____/____/____

, ngày..... tháng.....năm.....

Cán bộ nhận đơn

(Ký và ghi rõ họ tên)

Đại diện cơ quan

(Ký tên và đóng dấu)

Mẫu giấy 2

Ban hành kèm theo Thông tư số 14/2012/TT-BNNPTNT ngày 27 tháng 03 năm 2012

**BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**
CỤC BẢO VỆ THỰC VẬT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng năm 20....

Số:...../BVTV-KD

GIẤY PHÉP KIỂM DỊCH THỰC VẬT NHẬP KHẨU

Theo pháp luật về bảo vệ và kiểm dịch thực vật của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam, căn cứ vào:

☐ Đơn đề nghị cấp Giấy phép Kiểm dịch thực vật nhập khẩu của

.....

☐ Báo cáo kết quả phân tích nguy cơ dịch hại số ngàythángnăm.....

Cục Bảo vệ thực vật đồng ý về mặt kiểm dịch thực vật (KDTV) để tổ chức, cá nhân có tên và địa chỉ dưới đây:

.....

.....

Nhập vào Việt Nam từ nước :

.....

Những vật thể thuộc diện KDTV sau :

.....

.....

.....

Tên khoa học :.....

.....

Với điều kiện phải thực hiện những yêu cầu KDTV sau đây:

1/ Áp dụng các biện pháp xử lý tại nước xuất khẩu:

☐ Khử trùng: Loại thuốc:.....Liều lượng:.....Thời gian:.....

☐ Chiếu xạ: Nguồn:.....Liều lượng:.....Thời gian:

☐ Được sản xuất từ khu vực không nhiễm dịch hại thuộc diện điều chỉnh của Việt Nam;

☐ Biện pháp khác:

2/ Có Giấy chứng nhận KDTV do cơ quan có thẩm quyền về bảo vệ/KDTV của nước xuất khẩu cấp;

3/ Những vật thể trên:

Chỉ được phép đưa vào qua các cửa khẩu sau đây :

.....

Phải được hoàn tất thủ tục KDTV tại:.....

4/ Lộ trình vận chuyển:.....

5/ Địa điểm sử dụng:

.....

6/ Khi tới nơi qui định, chủ vật thể trên phải thực hiện những nội dung sau đây:

☐ Khai báo với Chi cục Bảo vệ thực vật các tỉnh, thành phố địa điểm gieo trồng để tiếp tục theo dõi tình trạng dịch hại;

☐ Khai báo với Trung tâm KDTV sau nhập khẩu ...;

☐ Chỉ được đưa ra sản xuất sau khi có kết luận của cơ quan KDTV.

☐ Yêu cầu KDTV khác:

.....

.....

.....

.....

7/ Giấy phép này có hiệu lực đến ngày tháng năm 20...

CỤC TRƯỞNG

(Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú :

1. Giấy phép KDTV nhập khẩu này được lập thành 4 bản :

- Một bản do cơ quan đặt hàng giữ;
- Một bản do cơ quan nhập khẩu giữ;
- Một bản lưu tại cơ quan KDTV của địa bàn có cửa khẩu mà hàng thực vật nhập vào;
- Một bản lưu tại Cục Bảo vệ thực vật.

2. Cơ quan KDTV nơi nhận phải tiến hành thống kê nghiêm ngặt những Giấy phép KDTV nhập khẩu nhận được

Mẫu giấy 3

Ban hành kèm theo Thông tư số 14/2012/TT-BNNPTNT ngày 27 tháng 03 năm 2012

Cộng hòa xã hội chủ nghĩa việt nam
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.....ngày.....tháng.....năm.....

Giấy đăng ký kiểm dịch (*)

Kính gửi:(**).....

Tên tổ chức, cá nhân đăng ký:

Địa chỉ:

Điện thoại:.....Fax/E-mail:

Sự Giấy CMND:..... Ngày cấp:Nơi cấp:

Đề nghị quý cơ quan kiểm dịch lô hàng nhập khẩu sau (***):

1. Tên hàng: Tồn khoa học:

Cơ sở sản xuất:

Mô số (nếu có):

Địa chỉ:

2. Số lượng và loại bao bì:

3. Khối lượng tịnh:Khối lượng cả bì:

4. Số hợp đồng hoặc số chứng từ thanh toán (L/C, TTr...):

5. Tổ chức, cá nhân xuất khẩu:

Địa chỉ:

6. Nước xuất khẩu:

7. Cửa khẩu xuất:.....

8. Tổ chức, cá nhân nhập khẩu:

Địa chỉ:

9. Cửa khẩu nhập:

10. Phương tiện vận chuyển:

11. Mục đích sử dụng:

12. Giấy phép kiểm dịch nhập khẩu (nếu có):.....

13. Địa điểm kiểm dịch:

14. Thời gian kiểm dịch:

15. Số bản Giấy chứng nhận kiểm dịch cần cấp:

Chúng tôi xin cam kết: Bảo quản nguyên trạng hàng hoá nhập khẩu, đưa về đúng địa điểm, đúng thời gian được đăng ký và chỉ đưa hàng hoá ra lưu thông sau khi được quý Cơ quan cấp Giấy chứng nhận kiểm dịch (****).

Tổ chức cá nhân đăng ký
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

Xác nhận của Cơ quan Kiểm dịch

Đồng ý đưa hàng hoá về địa điểm:.....
để làm thủ tục kiểm dịch vào hồigiờ ngày tháng.....năm.....
Lô hàng chỉ được thông quan sau khi có Giấy chứng nhận kiểm dịch

Vào sổ số....., ngày.....thángnăm

.....(*).....

(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

Xác nhận của Cơ quan Hải quan

(trong trường hợp lô hàng không được nhập khẩu)

Lô hàng không được nhập khẩu vào Việt Nam vì lý do:.....
.....

....., ngàytháng ... năm

Chi cục Hải quan cửa khẩu.....

(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

(*) Đăng ký theo Mẫu này được thể hiện trên 2 mặt của tờ giấy khổ A4;

(**) Tên cơ quan Kiểm dịch;

(***) Phải có đầy đủ các tiêu chí theo đúng thứ tự và khai các tiêu chí thích hợp đối với lô hàng;

(****) Cam kết này chỉ ghi khi đăng ký kiểm dịch đối với hàng hóa nhập khẩu;

Lưu ý: Cá nhân đăng ký không có con dấu phải ghi rõ số Giấy chứng minh nhân dân, ngày tháng và nơi cấp.

Mẫu giấy 4

Ban hành kèm theo Thông tư số 14/2012/TT-BNNPTNT ngày 27 tháng 03 năm 2012

Bản khai kiểm dịch thực vật **Declaration for phytosanitary inspection**

Tên tàu:..... Quốc tịch:.....

Name of ship *Nationality*

Tên thuyền trưởng:..... Số hành khách:.....

Master's name: *Number of passengers*

Số thuyền viên:.....

Number of crew:

Cảng rời cuối cùng:..... Cảng đến tiếp theo:.....

Port of arrival from *Next port*

Cảng bốc hàng đầu tiên và ngày rời cảng đó:

The first port of loading and the date of departure.....

Tên, số lượng, khối lượng vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật nhận ở cảng đầu tiên:

Name, quantity and weight of regulated article loaded at the first port:.....

.....
.....
.....
.....

Tên, số lượng, khối lượng vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật nhận ở các cảng trung gian và tên các cảng đó:

Name, quantity and weight of regulated article loaded at the intermediate ports and the names of these ports:

.....
.....

Tên, số lượng, khối lượng vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật cần bốc dỡ ở cảng này:

Name, quantity and weight of regulated article to be discharged at this port:

.....
.....

Thuyền trưởng cam đoan những điều khai ở trên là đúng và chịu trách nhiệm chấp hành đầy đủ các quy định về kiểm dịch thực vật.

The Master guarantees the correctness of the above mentioned declarations and his responsibility for entirely by the said regulations on plant quarantine.

....., ngày tháng năm 20.....

Date

Thuyền trưởng (đại lý hoặc sỹ quan)

Master (Authorized agent or officer)

Mẫu giấy 5

Ban hành kèm theo Thông tư số 14/2012/TT-BNNPTNT ngày 27 tháng 03 năm 2012

(tên cơ quan chủ quản – Tiếng Việt)
(tên cơ quan chủ quản – Tiếng Anh)
(tên cơ quan KDTV – Tiếng Việt)
(tên cơ quan KDTV – Tiếng Anh)

Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt nam
Socialist Republic of Vietnam
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Independence - Freedom - Happiness

Số :.....

Nơi, ngày :

Nº

Place, date :

Biên bản kiểm tra kiểm dịch thực vật
đối với phương tiện chuyên chở (Tàu thủy, máy bay, xe lửa, xe hơi...)
Minute of Phytosanitary inspection on the means of conveyance
(Ship, airplane, train, car...)

Với sự có mặt của chủ phương tiện chuyên chở là Ông (Bà):

With the presence of the Master of the means of conveyance, Mr/Mrs:

.....

và Ông (Bà):

and Mr/Mrs:

Tôi là (I am):

Cán bộ cơ quan Kiểm dịch thực vật:

Plant Quarantine Officer

Lập biên bản này về việc kiểm dịch thực vật đối với phương tiện chuyên chở dưới đây:

Drawing up this minute of phytosanitary inspection on the means of conveyance :

- Loại và tên phương tiện:

Name and kind of the means of conveyance:

- Đăng ký tại:

Registered at:

- Tên, số lượng, khối lượng vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật (vật thể):

Name, quantity and weight of regulated article:

.....

.....

- Vận chuyển từ: đến:

Transported from:

to:

Kết quả kiểm tra sơ bộ cho thấy:

Results of primary inspection are as follow:

- ☐ Chưa phát hiện dịch hại thuộc diện điều chỉnh của Việt Nam;
Regulated pests of Vietnam have not been detected yet
- ☐ Đã phát hiện thấy sinh vật gây hại còn sống. Kết quả giám định được trả lời trong phạm vi 24 giờ .
Living pest(s) were/was detected, the result of inspection will be made available within 24 hours.
- ☐ Đã phát hiện loài
Là dịch hại thuộc diện điều chỉnh của Việt Nam. Tàu không được phép cập cảng, không mở nắp bốc dỡ hàng;
Detectedis regulated pest of Vietnam.
Ship is not allowed to make a landfall and do not open lid or unload.
- ☐ Trường hợp khác:
Others

Theo luật lệ Kiểm dịch thực vật của nước Cộng hoà Xã hội chủ nghĩa Việt Nam, lô vật thể trên phải chịu sự giám sát của cơ quan kiểm dịch thực vật. Trưởng phương tiện chuyên chở phải tiến hành đúng thời hạn quy định những biện pháp sau đây:

According to the Plant Quarantine Regulations of the Socialist Republic of Vietnam, lot of regulated article above must be supervised by Plant Quarantine Service. The Master of the of conveyance must carry out the following measures:

- ☐ Tàu được phép cập cảng, bốc dỡ hàng;
Ship is allowed to make a landfall and unload
- ☐ Lô vật thể trên phải được thực hiện các biện pháp xử lý theo chỉ định và dưới sự giám sát của cơ quan kiểm dịch thực vật Việt Nam;
Lot of regulated article above must be treated by measures that designated and supervised by Plant Quarantine Service of Vietnam
- ☐ Biện pháp khác:
Others

Những mẫu hàng sau đây đã được lấy để phân tích, giám định (số lượng, khối lượng mẫu).

The following samples of the consignment have been taken for futher inspection (quantity, weight)

Biên bản này được lập thành 2 bản, 1 do chủ phương tiện giữ và 1 do cơ quan kiểm dịch thực vật giữ.

The minute has been made in 2 copies, one for the Master of the means of conveyance and the other is kept by Plant Quarantine Service.

Trưởng phương tiện chuyên chở

(Ký tên, đóng dấu)

**The Master of the means of
conveyance**

(Name, signature and stamp)

Cán bộ kiểm dịch thực vật

(Ký và ghi rõ họ tên)

Plant Quarantine Officer

(Name and signature)

Mẫu giấy 6

Ban hành kèm theo Thông tư số 14/2012/TT-BNNPTNT ngày 27 tháng 03 năm 2012

(tên cơ quan chủ quản)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

(tên cơ quan KDTV)

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày.....tháng.....năm.....

Biên bản

kiểm dịch và lấy mẫu vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật

Nơi kiểm tra/lấy mẫu:

Tôi :

Là cán bộ của:

Với sự có mặt của Ông, Bà :

Đại diện cho:.....

Theo quy định về kiểm dịch thực vật (KDTV) của nước Cộng hoà Xã hội chủ nghĩa Việt Nam, đã tiến hành kiểm tra và lấy mẫu những vật thể thuộc diện KDTV (vật thể) sau đây:

ST T	Tên vật thể	Số lượng (bao kiện)	Khối lượng lô vật thể		Tên địa phương sản xuất	Mẫu trung bình đã lấy	
			Tấn	m ³		Số lượng	Khối lượng

Kết quả kiểm tra:

- ☐ Chưa phát hiện sinh vật gây hại (không lấy mẫu);
- ☐ Đã phát hiện thấy là dịch
hại thuộc diện điều chỉnh của Việt Nam.

- ☐ Qua kiểm tra thực tế, lô hàng chưa phù hợp với yêu cầu KDTV hiện hành của nước nhập khẩu;
- ☐ Chưa phát hiện/Đó phát hiện sinh vật gây hại. Lấy mẫu và thu thập sinh vật gây hại để phân tích giám định, kết quả được trả lời trong phạm vi 24 giờ; (*chữ nào khụng cần thõ gạch đi*)
- ☐ Đã kiểm tra bên ngoài lô hàng, chưa phát hiện thấy dịch hại thuộc diện điều chỉnh của Việt Nam; Hàng đảm bảo độ kín
- ☐ Kết quả khác:.....

Ông, Bàđã nhận số lượng mẫu ghi trong biên bản này.

Biên bản này được lập thành hai bản:

- Một do người có hàng giữ.

- Một do cán bộ KDTV giữ.

**Đại diện hải quan, ga xe, hải cảng,
sân bay (nếu có)**

(Ký và ghi rõ họ tên)

Người có hàng

(Ký và ghi rõ họ tên)

Cán bộ KDTV

(Ký và ghi rõ họ tên)

Kết quả giám định (sinh vật gây hại đã phát hiện):

.....

.....

.....

.....

Kết luận:

- ☐ Lô hàng phù hợp với yêu cầu KDTV hiện hành của nước nhập khẩu;
- ☐ Chủ vật thể phải thực hiện ngay các biện pháp xử lý theo chỉ định và dưới sự giám sát của cơ quan KDTV Việt Nam;
- ☐ Lô hàng phù hợp với yêu cầu nhập khẩu của Việt Nam và được phép nhập khẩu;
- ☐ Lô hàng chưa phù hợp với yêu cầu nhập khẩu của Việt Nam;

- ☐ Lô hàng chưa phù hợp với yêu cầu KDTV hiện hành của nước nhập khẩu;
- ☐ Được phép vận chuyển đến Trước khi bốc dỡ phải thông báo cho Chi cục KDTV vùng lấy mẫu và kiểm tra;
- ☐ Kết luận khác.....

Phí KDTV:

Số mẫu lưu:

....., ngày tháng năm

Cán bộ KDTV

(Ký và ghi rõ họ tên)

Mẫu giấy 7

Ban hành kèm theo Thông tư số 14/2012/TT-BNNPTNT ngày 27 tháng 03 năm 2012

(tên cơ quan chủ quản)

(tên cơ quan KDTV)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày.....tháng.....năm.....

Giấy tạm cấp kết quả kiểm dịch thực vật

Số:...../ KDTV

Cấp cho:.....

Địa chỉ:

Tên vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật :

Số lượng: (viết bằng chữ)

Khối lượng:(viết bằng chữ)

Số vận đơn:

Địa điểm để hàng:

Ngày kiểm tra:

Kết quả kiểm dịch thực vật (KDTV) :

1. Vật thể nhập khẩu:

- ☐ Chưa phát hiện dịch hại thuộc diện điều chỉnh của Việt Nam hoặc sinh vật gây hại lạ. Hàng được phép bốc dỡ và vận chuyển đến; Trong quá trình bốc dỡ và vận chuyển, nếu phát hiện dịch hại thuộc diện điều chỉnh của Việt Nam hoặc sinh vật gây hại lạ thì chủ vật thể phải thực hiện ngay các biện pháp xử lý theo quy định về KDTV;
- ☐ Kiểm tra bên ngoài lô hàng, chưa phát hiện dịch hại thuộc diện điều chỉnh của Việt Nam hoặc sinh vật gây hại lạ. Hàng được phép vận chuyển đến Chủ vật thể phải báo ngay cho Chi cục KDTV vùngđể hoàn tất thủ tục KDTV;

2. Vật thể xuất khẩu:

- ☐ Lô hàng đã được kiểm dịch và đủ điều kiện xuất khẩu;
- ☐ Được phép vận chuyển lên tàu.

Chủ vật thể phải nộp Giấy chứng nhận KDTV chính thức cho cơ quan Hải quan để thay thế cho Giấy tạm cấp này ngay sau khi được cơ quan KDTV cấp.

3. Có giá trị từ ngày ____ / ____ / _____ đến ngày ____ / ____ / _____

Thủ trưởng cơ quan
(Ký tên, đóng dấu)

Mẫu giấy 8

Ban hành kèm theo Thông tư số 14/2012/TT-BNNPTNT ngày 27 tháng 03 năm 2012

(TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

(TÊN CƠ QUAN KDTV)

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày.....tháng.....năm.....

Giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật nhập khẩu, quá cảnh và vận chuyển nội địa

Số:/KDTV

Cấp cho:

Địa chỉ:

Điện thoại:

CĂN CỨ CẤP GIẤY:

☐ Giấy phép kiểm dịch thực vật (KDTV) nhập khẩu sốngày/...../..... ;

☐ Giấy đăng ký KDTV; ☐ Giấy chứng nhận KDTV của nước xuất hàng;

☐ Kết quả kiểm tra, phân tích giám định trong phòng thí nghiệm;

☐ Dấu xử lý vật liệu đóng gói bằng gỗ của nước xuất khẩu;

☐ Căn cứ khác:

CHỨNG NHẬN:

Những vật thể thuộc diện KDTV(vật thể) sau đây:

.....

Số lượng:

Khối lượng:(viết bằng chữ).....

Số vận đơn:.....

Phương tiện vận chuyển:

Nơi đi:

Nơi đến:

☐ Chưa phát hiện dịch hại thuộc diện điều chỉnh của Việt Nam;

☐ Phát hiện loài là dịch hại thuộc diện điều chỉnh của Việt Nam.

Lô vật thể đã được xử lý đảm bảo tiêu diệt triệt để dịch hại trên;

☐ Phát hiện dịch hại lạ. Lô vật thể đã được xử lý đảm bảo tiêu diệt triệt để dịch hại trên;

☐ Lô vật thể trên được phép chở tới:

QUY ĐỊNH MỘT SỐ ĐIỀU KIỆN TRONG KHI GỬI VÀ NHẬN HÀNG:

☐ Lô vật thể được phép gieo trồng, sử dụng tại địa điểm quy định trên;

☐ Lô vật thể được phép quá cảnh lãnh thổ Việt Nam theo lộ trình trên và phải tuân thủ mọi quy định về KDTV quá cảnh của Việt Nam;

☐ Báo ngay cho cơ quan KDTV/Bảo vệ thực vật nơi gần nhất khi phát hiện dịch hại thuộc diện điều chỉnh của Việt Nam (trong quá trình bốc dỡ, vận chuyển, sử dụng, gieo trồng,);

☐ Điều kiện khác:

Thủ trưởng cơ quan
(Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú: Nghiêm cấm việc chở hàng đến địa điểm khác nếu không được phép của cơ quan KDTV.

Mẫu giấy 9

Ban hành kèm theo Thông tư số 14/2012/TT-BNNPTNT ngày 27 tháng 03 năm 2012

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày.....tháng.....năm.....

Giấy đăng ký kiểm dịch thực vật xuất khẩu/TÁI XUẤT KHẨU

Kính gửi:

Tên tổ chức, cá nhân đăng ký:

Địa chỉ:

Điện thoại:.....Fax/E-mail:

Số Giấy CMND:.....Ngày cấp:Nơi cấp:

Đề nghị quý cơ quan kiểm dịch lô hàng xuất khẩu sau :

1. Tên hàng: Tồn khoa học:

Cơ sở sản xuất:

Mô số (nếu có):

Địa chỉ:

2. Số lượng và loại bao bì :

3. Khối lượng tịnh:Khối lượng cả bì:.....

4. Ký mã hiệu, số hợp đồng hoặc LC :

5. Phương tiện chuyên chở:

6. Tổ chức, cá nhân xuất khẩu:

Địa chỉ:

7. Cửa khẩu xuất:

8. Tổ chức, cá nhân nhập khẩu:

Địa chỉ:

9. Cửa khẩu nhập:

10. Mục đích sử dụng:

11. Địa điểm kiểm dịch:

12. Thời gian kiểm dịch:

13. Địa điểm, thời gian giám sát xử lý (nếu có):

Số bản Giấy chứng nhận KDTV cần cấp:bản chính;bản sao.....

Vào sổ số:ngày/...../.....

Cán bộ KDTV nhận giấy đăng ký

(Ký và ghi rõ họ tên)

Tổ chức, cá nhân đăng ký

(Ký và ghi rõ họ tên)

sample

BỘ NÔNG NGHIỆP & PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN MINISTRY OF AGRICULTURE & RURAL DEVELOPMENT CỤC BẢO VỆ THỰC VẬT PLANT PROTECTION DEPARTMENT		CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc INDEPENDENCE-FREEDOM-HAPPINESS		
GIẤY CHỨNG NHẬN KIỂM DỊCH THỰC VẬT PHYTOSANITARY CERTIFICATE				
Gửi : Cơ quan Bảo vệ thực vật nước TO : THE PLANT PROTECTION ORGANIZATION(S) OF			Số (NO)	
DIỄN GIẢI VỀ LÔ HÀNG (DESCRIPTION OF CONSIGNMENT)				
1. Tên và địa chỉ người xuất khẩu: NAME AND ADDRESS OF THE EXPORTER :		5. Nơi sản xuất: PLACE OF ORIGIN :		
		6. Phương tiện chuyên chở: DECLARED MEANS OF CONVEYANCE :		
2. Tên và địa chỉ người nhận: DECLARED NAME AND ADDRESS OF THE CONSIGNEE :		7. Cửa khẩu nhập: DECLARED POINT OF ENTRY :		
		8. Tên và khối lượng sản phẩm: NAME OF PRODUCE AND QUANTITY DECLARED :		
3. Số lượng và loại bao bì: NUMBER AND DESCRIPTION OF PACKAGES :				
4. Ký, mã hiệu: DISTINGUISHING MARKS :		9. Tên khoa học của thực vật: BOTANICAL NAME OF PLANTS :		
Nay chứng nhận rằng thực vật, sản phẩm thực vật hoặc vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật khác nêu trên đã được kiểm tra và/hoặc thử nghiệm theo quy trình thích hợp và được coi là không có đối tượng kiểm dịch thực vật của nước nhập khẩu cũng như phù hợp với yêu cầu kiểm dịch thực vật hiện hành của nước nhập khẩu. This is to certify that the plants, plant products or other regulated articles described herein have been inspected and/or tested according to appropriate official procedures and are considered to be free from the quarantine pests, specified by the importing contracting party and to conform with the current phytosanitary requirements of the importing contracting party.				
KHAI BÁO BỔ SUNG (ADDITIONAL DECLARATION)				
XỬ LÝ (DISINFESTATION AND / OR DISINFECTION TREATMENT)				
10. Ngày (DATE):	12. Tên thuốc (hoạt chất): CHEMICAL (active ingredient):	14. Thời gian và nhiệt độ: DURATION AND TEMPERATURE:		
11. Phương pháp xử lý (TREATMENT):	13. Nồng độ (CONCENTRATION):	15. Thông tin thêm (ADDITIONAL INFORMATION):		
16. Dấu của cơ quan 	17. Nơi cấp giấy: PLACE OF ISSUE	19. Tên, chữ ký của cán bộ Kiểm dịch thực vật có thẩm quyền NAME AND SIGNATURE OF AUTHORIZED OFFICER		
	18. Ngày cấp: DATE ISSUED			
Cục Bảo vệ thực vật hoặc viên chức Kiểm dịch thực vật của Việt Nam không có trách nhiệm nào về mặt tài chính liên quan đến giấy chứng nhận này. No financial liability with respect to this certificate shall attach to Plant Protection Department of Vietnam or to any of its officers or representatives.				

BỘ NÔNG NGHIỆP & PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN MINISTRY OF AGRICULTURE & RURAL DEVELOPMENT CỤC BẢO VỆ THỰC VẬT PLANT PROTECTION DEPARTMENT		CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc Independence - Freedom - Happiness		
GIẤY CHỨNG NHẬN KIỂM DỊCH THỰC VẬT TÁI XUẤT KHẨU PHYTOSANITARY CERTIFICATE FOR RE-EXPORT				
Gửi: Cơ quan Bảo vệ thực vật nước TO : THE PLANT PROTECTION ORGANIZATION(S) OF				Số (No.):
DIỄN GIẢI VỀ LÔ HÀNG (DESCRIPTION OF CONSIGNMENT)				
1. Tên và địa chỉ người xuất khẩu: NAME AND ADDRESS OF THE EXPORTER :		5. Nơi sản xuất: PLACE OF ORIGIN :		
		6. Phương tiện chuyên chở: DECLARED MEANS OF CONVEYANCE		
2. Tên và địa chỉ người nhận: DECLARED NAME AND ADDRESS OF THE CONSIGNEE :		7. Cửa khẩu nhập: DECLARED POINT OF ENTRY :		
		8. Tên và khối lượng sản phẩm: NAME OF PRODUCE AND QUANTITY DECLARED:		
3. Số lượng và loại bao bì NUMBER AND DESCRIPTION OF PACKAGES :				
4. Ký, mã hiệu: DISTINGUISHING MARKS :		9. Tên khoa học của thực vật: BOTANICAL NAME OF PLANTS:		
Nay chứng nhận rằng thực vật, sản phẩm thực vật hoặc vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật (KDTV) nêu trên được nhập khẩu vào Việt Nam từ nước (This is to certify that the plants, plant products described above were imported into Vietnam from).....với Giấy chứng nhận KDTV số (covered by Phytosanitary Certificate No)....., bản gốc (original) ☐ bản sao (certified true copy) ☐ gửi kèm theo giấy chứng nhận này (of which is attached to this certificate); rằng chúng đã được đóng gói (that they are packed) ☐ đóng gói lại (repacked) ☐ giữ nguyên bao bì gốc (in original) ☐ bao bì mới (new container) ☐ trên cơ sở Giấy chứng nhận KDTV gốc (that based on original phytosanitary certificate) ☐ và kiểm tra bổ sung (and additional inspection) ☐ , được coi là phù hợp với yêu cầu KDTV hiện hành của nước nhập khẩu, và trong thời gian bảo quản tại Việt Nam, lô hàng này không bị lây nhiễm sinh vật gây hại (they are considered to conform with the current phytosanitary requirements of the importing contracting party, and that during storage in Vietnam, the consignment has not been subjected to risk of infestation or infection).				
KHAI BÁO BỔ SUNG (ADDITIONAL DECLARATION)				
XỬ LÝ (DISINFESTATION AND / OR DISINFECTION TREATMENT)				
10. Ngày DATE	12. Tên thuốc (hoạt chất): CHEMICAL (active ingredient)	14. Thời gian và nhiệt độ DURATION AND TEMPERATURE		
11. Phương pháp xử lý (TREATMENT)	13. Nồng độ (CONCENTRATION)	15. Thông tin thêm (ADDITIONAL INFORMATION)		
16. Dấu của cơ quan STAMP OF ORGANIZATION	17. Nơi cấp giấy PLACE OF ISSUE	19. Tên, chữ ký của cán bộ kiểm dịch thực vật có thẩm quyền NAME AND SIGNATURE OF AUTHORIZED OFFICER		
	18. Ngày cấp DATE ISSUED			
Cục Bảo vệ thực vật hoặc viên chức Kiểm dịch thực vật của Việt Nam không có trách nhiệm nào về mặt tài chính liên quan đến giấy chứng nhận này. No financial liability with respect to this certificate attach to Plant Protection Department of Vietnam or to any of its officers or representatives.				

Mẫu giấy 12

Ban hành kèm theo Thông tư số 14/2012/TT-BNNPTNT ngày 27 tháng 03 năm 2012
(TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

(TÊN CƠ QUAN KDTV)

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày.....tháng.....năm.....

BIÊN BẢN ĐIỀU TRA SINH VẬT GÂY HẠI VẬT THỂ THUỘC DIỆN KIỂM DỊCH THỰC VẬT

Họ tên:

Là cán bộ kiểm dịch thực vật (KDTV) của :

Với sự có mặt của ông (bà):.....

đã tiến hành điều tra:

1. Tên cây trồng:

2. Tại địa điểm:

3. Nguồn gốc giống: Thời gian nhập khẩu:.....

4. Phương pháp điều tra:

5. Diện tích cây trong vùng điều tra:

6. Diện tích điều tra:

7. Diện tích điểm điều tra:

8. Số lượng cây điều tra:

9. Số lượng mẫu thu thập:

10. Số lượng mẫu đất đã lấy:

11. Số lượng vật bị hại, bị nhiễm đã thu thập:

12. Kết quả điều tra, phân tích giám định:

a- Thành phần loài và mật độ dịch hại thông thường đã phát hiện (*chi tiết tại bảng mặt sau biên bản*)

b- Dịch hại thuộc diện điều chỉnh và mật độ đã phát hiện hoặc nghi ngờ cần định loại tiếp:

13. Nhận xét, kết luận:

Biên bản này được lập thành hai bản, chủ vật thể /đại diện chủ vật thể và người điều tra mỗi bên giữ 1 bản.

Chủ vật thể/đại diện của chủ vật thể
(Ký và ghi rõ họ tên)

Người điều tra
(Ký và ghi rõ họ tên)

Ghi chú : Đề nghị chủ vật thể tiếp tục theo dõi, khi phát hiện thấy có sinh vật gây hại lạ phải báo ngay cho cơ quan Bảo vệ và KDTV nơi gần nhất biết để xử lý.

Mẫu giấy 13

Ban hành kèm theo Thông tư số 14/2012/TT-BNNPTNT ngày 27 tháng 03 năm 2012
(TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

(TÊN CƠ QUAN KDTV)

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày.....tháng.....năm.....

BIÊN BẢN ĐIỀU TRA SINH VẬT GÂY HẠI TRONG KHO NÔNG SẢN

Họ tên:

Là cán bộ kiểm dịch thực vật (KDTV) của:

.....

Với sự có mặt của ông (bà):.....

Đại diện cho:.....

đã tiến hành điều tra:

1. Tên nông sản bảo quản:

2. Tại địa điểm:

3. Diện tích kho:Thể tích kho:.....Khối lượng hàng:

4. Tính chất hàng (đồ rời hay đóng gói):

5. Phương pháp điều tra:.....

6. Phương pháp lấy mẫu:

7. Số lượng mẫu ban đầuKhối lượng mẫu ban đầu:.....

8. Số lượng mẫu trung bình: Khối lượng mẫu trung bình:

9. Số lượng vật bị hại, bị nhiễm đã thu thập:.....

.....

10. Kết quả điều tra, phân tích giám định:.....

a- Thành phần loài và mật độ dịch hại thông thường đã phát hiện: *(chi tiết tại bảng mặt sau biên bản)*

b- Dịch hại thuộc diện điều chỉnh và mật độ đã phát hiện hoặc nghi ngờ cần định loại tiếp:

.....

12. Nhận xét, kết luận :

.....

Biên bản này được lập thành hai bản, chủ vật thể /đại diện chủ vật thể và người điều tra mỗi bên giữ 1 bản.

Chủ vật thể/đại diện của chủ vật thể
(Ký và ghi rõ họ tên)

Người điều tra
(Ký và ghi rõ họ tên)

Ghi chú : Đề nghị chủ vật thể tiếp tục theo dõi, khi phát hiện thấy có sinh vật gây hại lạ phải báo ngay cho cơ quan Bảo vệ và KDTV nơi gần nhất biết để xử lý.

Thành phần loài dịch hại đã phát hiện tại kho

[illegible]

Mẫu giấy 14

Ban hành kèm theo Thông tư số 14/2012/TT-BNNPTNT ngày 27 tháng 03 năm 2012

TỔ CHỨC, CÁ NHÂN NHẬP KHẨU
VẬT THỂ THUỘC DIỆN KDTV

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày.....tháng.....năm.....

GIẤY KHAI BÁO
VẬT THỂ THUỘC DIỆN KIỂM DỊCH THỰC VẬT NHẬP NỘI

Kính gửi:

Tổ chức/ Cá nhân:

Địa chỉ :

Điện thoại:Fax:Email:.....

Nhập khẩu và đưa vào gieo trồng/nhân nuôi/sử dụng trên địa bàn tỉnhvật thể sau
(chữ nào không cần thì gạch đi):

☐ Giống cây trồng ☐ Sinh vật có ích ☐ Vật thể nhiễm dịch đã xử lý

STT	Tên giống/sinh vật/vật thể khác	Xuất xứ	Đơn vị tính	Số lượng	Địa điểm gieo trồng/nhân nuôi/sử dụng (xã, huyện)	Thời gian nhập khẩu

Tổ chức/Cá nhân khai báo
(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

Ghi chú: Tổ chức, cá nhân nhập khẩu giống cây trồng/sinh vật có ích/vật thể nhiễm dịch đã được xử lý phải nộp giấy khai báo này cho Chi cục Bảo vệ thực vật tỉnh khi đưa vật thể trên vào địa bàn tỉnh.

Đối với giống cây trồng mới, lần đầu tiên nhập khẩu hoặc sinh vật có ích, ngay sau khi nhập khẩu, tổ chức, cá nhân nhập khẩu phải nộp giấy khai báo này cho cả Trung tâm Kiểm dịch thực vật sau nhập khẩu.

Giấy khai báo này có thể gửi trước qua fax, email

Mẫu giấy 15

Ban hành kèm theo Thông tư số 14/2012/TT-BNNPTNT ngày 27 tháng 03 năm 2012

(tên cơ quan chủ quản – Tiếng Việt)
(tên cơ quan chủ quản – Tiếng Anh)
(tên cơ quan KDTV – Tiếng Việt)
(tên cơ quan KDTV – Tiếng Anh)

Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt nam
Socialist Republic of Vietnam
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Independence - Freedom - Happiness

Lệnh giữ lại và xử lý vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật **unloaded ceasing and treating order of the regulated article**

Số: /KDTV
No:

Kính gửi:

To:

Căn cứ vào Pháp lệnh Bảo vệ và Kiểm dịch thực vật của nước Cộng hoà Xã hội chủ nghĩa Việt Nam và tình trạng nhiễm dịch của vật thể dưới đây:

According to regulations on the Plant Protection and Quarantine of the Socialist Republic of Vietnam and the infested state of the under discribed regulated article:

- Tên vật thể nhiễm dịch (hàng hoá, kho hoặc phương tiện chuyên chở) (1)
Name of regulated article infested (commodity, store or means of conveyance) (1)
- Số lượng: Khối lượng:
Quantity: Weight:
- Tên và địa chỉ chủ hàng:
(Người xuất khẩu, thủ kho hoặc chủ phương tiện chuyên chở) (2)
Name and adress of Owners of regulated article :
(*Exporter, store-keeper or owner of means of conveyance*) (2):
- Tên và địa chỉ người nhận :
Name and address of consignee:
- Phương tiện chuyên chở Quốc tịch:.....
Means of conveyance Nationality
- Bị nhiễm dịch hại thuộc diện điều chỉnh của nước Cộng hoà Xã hội chủ nghĩa Việt Nam hoặc các dịch hại nguy hiểm khác, cụ thể là:
Infested by regulated pests of the Socialist Republic of Vietnam and other dangerous pests, concretely as follow(s)
- Nay quyết định biện pháp xử lý lô vật thể đó như sau:
Treatment measures must be applied to the regulated article as follow:
- ☐ Khử trùng (*Fumigation*)

Thuốc khử trùng và nồng độ (<i>Fumigant and concentration</i>):	Địa điểm khử trùng (<i>Place of fumigation or disinfection</i>):
Thời gian: <i>Duration of exposure</i>	Quy định sau khử trùng (<i>Regulations after disinfection</i>):
☐ Tái xuất (<i>Re-export</i>):	Thời gian:
☐ Tiêu hủy (<i>Destroy</i>):	Thời gian:
☐ Biện pháp khác (<i>Other</i>):	Thời gian:

Ngày : ____ / ____ / ____
Date :

Nơi nhận :.....

To :.....

.....

.....

(1), (2) Chữ nào không dùng thì xoá đi

Thủ trưởng cơ quan kiểm dịch thực vật

Chief of Plant Quarantine Service

(Ký tên, đóng dấu)

(Name, signature, stamp)

Mẫu giấy 16

Ban hành kèm theo Thông tư số 14/2012/TT-BNNPTNT ngày 27 tháng 03 năm 2012

(tên cơ quan chủ quản – Tiếng Việt)
(tên cơ quan chủ quản – Tiếng Anh)
(tên cơ quan KDTV – Tiếng Việt)
(tên cơ quan KDTV – Tiếng Anh)

Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt nam
Socialist Republic of Vietnam
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Independence - Freedom – Happiness

....., ngày.....tháng.....năm.....

Date

Biên bản

giám sát xử lý vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật *Minute of supervision on regulated article treatment*

Tôi là :....., cán bộ cơ quan Kiểm dịch thực vật
I am :....., Plant Quarantine Officer

Với sự có mặt của Ông, Bà:.....Đại diện:.....
With the presence of Mr/Mrs:.....Representative
và sự có mặt của Ông, Bà:.....Đại diện:.....
and the presence of Mr/Mrs:.....Representative

Đã tiến hành giám sát việc xử lý :.....
Has supervised the following treatment :

- 1/ Lô vật thể (tên vật thể):
Name of regulated article:
- Số lượng, khối lượng (hoặc dung lượng) và ký mã hiệu:
Quantity, weight, (or capacity) and distinguishing marks:
 - Xuất xứ :
Place of origin:
 - Địa chỉ người gửi:
Declared address of exporter:
 - Địa chỉ người nhận:
Declared address of consignee:
 - Hợp đồng, LC số:.....Ngày:.....
Contract, LC number:.....Date
 - Phương tiện chuyên chở:.....Số vận đơn:.....
Means of conveyance.....Bill of lading number

2/ Tổ chức thực hiện xử lý:
Name of treatment service provider:

3/ Mục đích, yêu cầu xử lý:
Aim, requirements of treatment:

4/ Địa điểm xử lý:
Place of treatment:

5/ Biện pháp xử lý:
Treatment method

6/ Thời gian xử lý:
Duration of treatment:

7/ Những sai sót đã phát hiện trong quá trình xử lý:
Mistakes have been discovered during treatment:.....

8/ Kết quả giám sát xử lý:
Result of treatment supervision:

**Chủ vật thể thuộc diện
kiểm dịch thực vật**
Owner of regulated article
(Ký tên, đóng dấu)
(Signature, stamp)

Đại diện đơn vị xử lý
Representative of treatment service provider
(Ký tên, đóng dấu)
(Signature, stamp)

Người giám sát
Supervisor
(Ký và ghi rõ họ tên)
(Signature)

Mẫu giấy 17

Ban hành kèm theo Thông tư số 14/2012/TT-BNNPTNT ngày 27 tháng 03 năm 2012
(tên cơ quan chủ quản)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

(tên cơ quan KDTV)

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày.....tháng.....năm.....

Thông báo

về kiểm dịch thực vật

số : /KDTV

Kính gửi:

Ngày tháng năm ..., (tồn cơ quan kiểm dịch thực vật (KDTV)) tại cửa khẩu.....
đã tiến hành làm thủ tục KDTV cho lô vật thể thuộc diện KDTV (vật thể) có chi tiết dưới đây :

- Tên và địa chỉ của chủ vật thể :
- Điện thoại: Fax: Email:
- Tên vật thể :
- Số lượng :
- Khối lượng :
- Phương tiện vận chuyển :
- Nhập khẩu từ nước :
- Mục đích sử dụng vật thể sau khi nhập khẩu (nếu cụ thể gieo trồng, sản xuất hay chế biến v.v...)
- Địa điểm sử dụng vật thể nhập khẩu (nếu cụ thể địa chỉ):
- Kết quả KDTV tại cửa khẩu như sau (nêu rõ tình trạng nhiễm dịch hoặc xử lý v.v...)

Vậy thông báo để quý cơ quan biết và đề nghị quý cơ quan tiến hành theo dõi tiếp diễn biến tình hình sinh vật gây hại hoặc làm tiếp thủ tục KDTV đối với lô vật thể nêu trên. (chữ nào không cần thì gạch đi).

Sau khi có kết quả theo dõi sinh vật gây hại hay làm thủ tục KDTV, đề nghị quý cơ quan thông báo lại cho chúng tôi được biết.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục BVTV (để báo cáo);
- Lưu

Thủ trưởng đơn vị KDTV

(Ký tên, đóng dấu)